

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới"

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới" (sau đây viết là Nghị quyết số 45-NQ/TW); Kế hoạch số 20-KH/TW ngày 28/11/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết; Kế hoạch số 200-KH/TU ngày 28/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về thực hiện Nghị quyết; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW.

- Xây dựng đội ngũ trí thức có trình độ, năng lực ngang tầm nhiệm vụ, có đủ về số lượng, có cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hải Dương.

2. Yêu cầu

- Công tác xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, được triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và toàn diện.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương cụ thể hóa thành các Kế hoạch, Đề án, Chương trình để thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 45-NQ/TW. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đồng thời, lan tỏa những sáng kiến, giải pháp mới hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức, nhất là chuyên gia, nhà khoa học trong các lĩnh vực then chốt, trọng yếu, lĩnh vực mới,

đáp ứng mục tiêu phát triển của tỉnh. Phân đầu nâng số người có trình độ từ đại học trở lên đang sinh sống và làm việc trên địa bàn tỉnh lên trên 85.000 người. Đạt tỷ lệ khoảng 3% tổng dân số của tỉnh. Chú trọng phát triển số lượng trí thức có trình độ sau đại học đáp ứng mức chuẩn theo quy định cho tất cả các cơ sở giáo dục và đào tạo, y tế, cơ quan quản lý khoa học, công nghệ và các đơn vị hoạt động sự nghiệp khoa học, công nghệ.

- Trí thức trong lĩnh vực y tế: số bác sỹ/10.000 dân đạt 19 bác sỹ.

- Trí thức trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: bảo đảm số lượng cơ cấu giáo viên giảng dạy ở tất cả các cấp học; 100% cán bộ, quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

- Trí thức trong lực lượng vũ trang: bảo đảm số lượng và cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu về xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

- Trí thức trong khu vực doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế tư nhân (*lực lượng lao động*): Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 43%.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ phù hợp với Đề án vị trí việc làm.

- Từ 15-20% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh có độ tuổi dưới 40; có từ 20-25% cán bộ lãnh đạo chủ chốt và ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện có độ tuổi dưới 40.

- 100% công chức cấp xã có trình độ đại học và 100% cán bộ chuyên trách cấp xã có trình độ đại học và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác.

- Cán bộ lãnh đạo các sở, ngành liên quan trực tiếp đến đối ngoại, hợp tác quốc tế sử dụng thành thạo ngoại ngữ; có 25- 35% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

- Thu hút nhân tài vào làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh từ 20% trở lên so với tổng số tuyển dụng mới.

- Có cơ chế khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng tăng trưởng xanh, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ.

- Có cơ chế chính sách đề tạo cơ hội, điều kiện, động lực cho đội ngũ trí thức phát triển toàn diện, nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới. Ưu tiên bảo đảm nguồn lực cho đầu tư phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mũi nhọn. Tập trung nguồn lực khoa học và công nghệ của tỉnh cho các nhiệm vụ

ngiên cứu ứng dụng vào phục vụ phát triển các ngành kinh tế, khoa học và nhân văn, quản lý, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, văn học, nghệ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Hải Dương lớn mạnh, có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, thuộc nhóm đầu cả nước.

- Phần đầu có số lượng phát minh, sáng chế, công trình khoa học, công nghệ, tác phẩm văn học, nghệ thuật của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh thuộc bảng xếp hạng trong nước, khu vực và thế giới.

- Phần đầu đạt 100% nhân tài (*được công nhận*) tiếp tục ở lại làm việc sau 05 năm được thu hút và trọng dụng làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ

1. Tổ chức quán triệt, triển khai, tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc các nội dung của Nghị quyết số 45-NQ/TW nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, đội ngũ trí thức và các tầng lớp nhân dân trong toàn tỉnh về việc tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh tuyên truyền các nội dung Kế hoạch.

2. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài

- Tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài trong các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu khoa học. Khuyến khích các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu trên địa bàn tỉnh liên kết, hợp tác với các cơ sở tiên tiến trong khu vực và trên thế giới để trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ, năng lực hoạt động.

- Xây dựng quy hoạch, chiến lược phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Quan tâm, thu hút trí thức trẻ được đào tạo chính quy có năng lực, đạo đức tốt về công tác tại địa phương, chú trọng chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc thuận lợi cho trí thức phát huy khả năng sáng tạo, cống hiến. Khuyến khích đội ngũ trí thức tăng cường về cơ sở nhất là các lĩnh vực: Y tế, giáo dục

- Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng nhân tài, tập trung vào trí thức có trình độ chuyên môn cao, đề nghị tham gia các đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc các lĩnh vực tỉnh đang có nhu cầu. Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ những học sinh giỏi, học sinh năng khiếu ở bậc học phổ thông để bồi dưỡng, đào tạo chuyên biệt, chú trọng những chuyên ngành mà tỉnh đang có nhu cầu phát triển.

- Thực hiện các chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức thông qua việc thực hiện công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, bố trí, sử dụng đội ngũ trí thức phù hợp với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đào tạo và phát huy năng lực sở trường của đội ngũ trí thức.

- Tổ chức các hình thức đối thoại, gặp mặt, tôn vinh những trí thức giỏi, tài năng, có nhiều cống hiến cho sự nghiệp phát triển của tỉnh; tạo điều kiện để trí thức mở rộng giao lưu, học tập kinh nghiệm.

3. Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách đối với đội ngũ trí thức

- Tập trung nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất với Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách phù hợp với hoạt động của đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh trong từng ngành, từng lĩnh vực, nhất là trí thức trẻ, nữ, công tác tại cơ sở, trong lực lượng vũ trang; động viên khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng tăng trưởng xanh, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ; động viên khuyến khích đội ngũ trí thức trẻ tăng cường về cơ sở; tạo môi trường thuận lợi để trí thức phát huy năng lực, trí tuệ, cống hiến, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

- Xây dựng chính sách sử dụng những người có trình độ cao, tay nghề giỏi khi hết tuổi lao động tiếp tục làm việc trong các tổ chức khoa học và công nghệ, các trường học, các bệnh viện công lập của tỉnh. Có chính sách phù hợp trong việc tranh thủ sự đóng góp của các nhà khoa học và các chuyên gia đầu ngành của Trung ương và tỉnh bạn nhằm giải quyết những vấn đề ngoài khả năng giải quyết của đội ngũ trí thức của tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức, làm tốt công tác dự báo, yêu cầu, kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực.

- Đổi mới công tác quản lý khoa học, công nghệ. Chú trọng nâng cao tính ứng dụng các đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học công nghệ vào thực tiễn.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển đội ngũ trí thức; xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật trong xây dựng đội ngũ trí thức.

4. Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức, chủ động tích cực hội nhập quốc tế

- Đảm bảo ngân sách cho nghiên cứu, chuyên gia khoa học công nghệ; phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, y tế, giáo dục và đào tạo. Ưu tiên bảo đảm nguồn lực cho đầu tư phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mũi nhọn. Tập trung nguồn lực khoa học và công nghệ của tỉnh cho các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng vào phục vụ phát triển các ngành kinh tế, khoa học và nhân văn, quản lý, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, văn học, nghệ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Huy động nguồn lực để thành lập các quỹ đầu tư khoa học và công nghệ.

- Xây dựng, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và đội ngũ trí thức, giữa các doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu, hội trí thức...

- Mở rộng hợp tác quốc tế về học thuật, liên kết, đẩy mạnh chuyên gia, ứng dụng khoa học, công nghệ. Nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, chuyên gia, ứng dụng khoa học, công nghệ, phát triển sản phẩm mới, công nghệ mới tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh và các hội trí thức; phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, khơi dậy tinh thần đoàn kết, năng lực, tâm huyết, tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ tham gia nghiên cứu, học tập, nâng cao năng lực, trình độ; trong quá trình nghiên cứu phải gắn với nhiệm vụ chính trị của tỉnh trên từng lĩnh vực cụ thể và phổ biến kiến thức khoa học, chuyên gia kỹ thuật - công nghệ cho các tầng lớp Nhân dân.

- Tạo cơ hội để trí thức tự nguyện đi đầu trong việc truyền bá những tri thức tiên bộ trong cộng đồng, nâng cao năng lực tự nghiên cứu và phối hợp trong việc nghiên cứu, tổ chức thực hiện các đề tài, dự án khoa học công nghệ. Nâng cao ý thức và trách nhiệm của trí thức trong việc áp dụng có hiệu quả những tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống.

- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh, các hội trí thức trong tỉnh theo hướng sát thực tiễn; động viên, phát huy tối đa vai trò, tiềm năng to lớn của đội ngũ trí thức. Chú trọng nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết, xây dựng đội ngũ trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa đội ngũ trí thức với cấp

ủy, chính quyền địa phương các cấp. Cùng cố, kiện toàn tổ chức các Hội trí thức theo từng lĩnh vực; tạo điều kiện để các Hội trí thức chuyên ngành tập hợp, thu hút đội ngũ trí thức trẻ, trí thức đã nghỉ hưu, trí thức ở trong và ngoài tỉnh tham gia, hoạt động có hiệu quả. Khơi dậy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo và trách nhiệm của đội ngũ trí thức trên các lĩnh vực. Tận dụng tiềm năng, cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, chuyên đổi số, đẩy mạnh hình thành hạ tầng trí thức hỗ trợ thúc đẩy sáng tạo và truyền bá tri thức.

- Phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, đề cao đạo đức, trách nhiệm của trí thức trong hoạt động khoa học, công nghệ, y tế, giáo dục và đào tạo; trong văn hóa, văn học, nghệ thuật.

- Xây dựng cơ chế, tạo điều kiện, khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc xây dựng và triển khai các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề tài trong thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Sử dụng có hiệu quả "chất xám" của chuyên gia, cán bộ hưu trí, thông qua các tổ chức hội: Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật; Hội văn học nghệ thuật, các hội đồng tư vấn của Mặt trận tổ quốc.

- Ban hành Quy chế tôn vinh trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu tỉnh Hải Dương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Căn cứ những nội dung chủ yếu trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể.

- Đề xuất, bố trí, huy động kinh phí, nguồn lực để tổ chức thực hiện kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm hiệu quả.

- Định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch của ngành, đơn vị, địa phương mình, báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ để tổng hợp*).

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo và kịp thời đề xuất, kiến nghị những vấn đề phát sinh (*nếu có*) theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, tổ chức thực hiện bảo đảm đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh, các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT tỉnh;
- Lưu: VT, NC-KSTTHC, Trung (08b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Văn Bản